

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5 - HÀ NỘI**

Bản án số: 111/2026/HSST

Ngày: 24/3/2026.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

=====

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5- HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Khắc Hải**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Viết Tuấn** - Hưu Trí.

Bà **Nguyễn Thị Tuyết Mai** - Nguyên giáo viên.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lưu Tuấn Minh** – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Trần Thị Ánh Tuyết**- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5- Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 23/2026/HSST ngày 21/01/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2026/QĐXXST - HS ngày 10 tháng 3 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đường Minh T**, sinh ngày 21/11/2010.

(Tuổi của bị cáo tính đến ngày phạm tội: 14 tuổi, 5 tháng, 10 ngày)

Nơi ĐKKHKT: Thôn 6, xã P, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đường Quang A và bà Phạm Thị N; Vợ, con: Chưa có; TATS: Theo Danh, chỉ bản số 000004xxx do Công an thành phố Hà Nội lập ngày 17/9/2025 thể hiện nhân thân chưa có tiền án, tiền sự.

Bắt tạm giam từ ngày 17/9/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Thọ K**, sinh ngày 14/10/2010.

(Tuổi của bị cáo tính đến ngày phạm tội: 14 tuổi, 6 tháng, 17 ngày)

Nơi ĐKKHKT: Thôn 1, xã P, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thọ C và bà Nguyễn Thị H; Vợ, con: Chưa có; TATS: Theo Danh, chỉ bản số 000001xxx do Công an thành phố Hà Nội lập ngày 12/12/2025 thể hiện nhân thân chưa có tiền án, tiền sự.

Hiện bị cáo đang bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Nguyễn Văn Đức T**, sinh ngày 02/12/2010.

(Tuổi của bị cáo tính đến ngày phạm tội: 14 tuổi, 2 tháng, 29 ngày)

Nơi ĐKHKTT: Thôn 7, xã P, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị D; Vợ, con: Chưa có; TATS: Theo Danh, chỉ bản số 000001xxx do Công an thành phố Hà Nội lập ngày 12/12/2025 thể hiện nhân thân chưa có tiền án, tiền sự.

Hiện bị cáo đang bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: **Đặng Văn K**, sinh ngày 16/02/2010.

(Tuổi của bị cáo tính đến ngày phạm tội: 15 tuổi, 2 tháng, 15 ngày)

Nơi ĐKHKTT: Thôn 5, xã P, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Văn T và bà Nguyễn Thị D; Vợ, con: Chưa có; TATS: Theo Danh, chỉ bản số 000001xxx do Công an thành phố Hà Nội lập ngày 12/12/2025 thể hiện nhân thân chưa có tiền án, tiền sự.

Hiện bị cáo đang bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

5. Họ và tên: **Nguyễn Sỹ Hải N**, sinh ngày 17/01/2010.

(Tuổi của bị cáo tính đến ngày phạm tội: 15 tuổi, 3 tháng, 14 ngày)

Nơi ĐKHKTT: Thôn 2, xã P, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Sỹ H và bà Nguyễn Thị T; Vợ, con: Chưa có; TATS: Theo Danh, chỉ bản số 000001xxx do Công an thành phố Hà Nội lập ngày 12/12/2025 thể hiện nhân thân chưa có tiền án, tiền sự.

Hiện bị cáo đang bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Đại diện hợp pháp và bào chữa cho bị cáo Đường Minh T: Ông Đường Quang A, sinh năm 1983 (bố đẻ); bà Phạm Thị N, sinh năm 1987 (mẹ đẻ).

Địa chỉ: Thôn 6, xã P, thành phố Hà Nội.

- Đại diện hợp pháp và bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thọ K: Ông Nguyễn Thọ C, sinh năm 1981 (bố đẻ); bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1988 (mẹ đẻ).

Địa chỉ: Thôn 1, xã P, thành phố Hà Nội.

- Đại diện hợp pháp và bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn Đức T: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1975 (bố đẻ); bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1979 (mẹ đẻ).

Địa chỉ: Thôn 7, xã P, thành phố Hà Nội.

- Đại diện hợp pháp và bào chữa cho bị cáo Đặng Văn K: Ông Đặng Văn T, sinh năm 1984 (bố đẻ); bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1987 (mẹ đẻ).

Địa chỉ: Thôn 5, xã P, thành phố Hà Nội.

- Đại diện hợp pháp và bào chữa cho bị cáo Nguyễn Sỹ Hải N: Ông Nguyễn Sỹ H, sinh năm 1982 (bố đẻ); bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1983 (mẹ đẻ).

Địa chỉ: Thôn 2, xã P, thành phố Hà Nội.

Trợ giúp pháp lý và bào chữa cho các bị cáo Đường Minh T, Nguyễn Thọ K, Nguyễn Văn Đức T, Đặng Văn K và Nguyễn Sỹ Hải N: Ông Lê Quang Đạo- Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội.

Người làm công tác xã hội tại UBND xã P: Bà Nguyễn Thị Thu- Chuyên viên phòng văn hóa xã hội- UBND xã P – Tp Hà Nội.

*** Người bị hại:**

- Anh Trần Công T, sinh năm 2006.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã P, thành phố Hà Nội.

- Anh Đỗ Bá T, sinh ngày 22/10/2008.

Đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Bá H (bố đẻ), sinh năm 1984 và bà Dương Thị Hồng A (mẹ đẻ), sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã P, thành phố Hà Nội.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Đường Quang A, sinh năm 1983; bà Phạm Thị N, sinh năm 1987.

(Bố, mẹ đẻ của bị cáo Đường Minh T)

Địa chỉ: Thôn 6, xã P, thành phố Hà Nội.

- Ông Nguyễn Thọ C, sinh năm 1981; bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1988.

(bố, mẹ đẻ của bị cáo Nguyễn Thọ K).

Địa chỉ: Thôn 1, xã P, thành phố Hà Nội.

- Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1975; bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1979.

(Bố, mẹ đẻ của bị cáo Nguyễn Văn Đức T).

Địa chỉ: Thôn 7, xã P, thành phố Hà Nội.

- Ông Đặng Văn T, sinh năm 1984; bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1987.

(Bố, mẹ đẻ của bị cáo Đặng Văn K).

Địa chỉ: Thôn 5, xã P, thành phố Hà Nội.

- Ông Nguyễn Sỹ H, sinh năm 1982; bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1983.

(Bố, mẹ đẻ của bị cáo Nguyễn Sỹ Hải N).

Địa chỉ: Thôn 2, xã P, thành phố Hà Nội.

- Cháu Nguyễn Bá T, sinh ngày 30/5/2011

Đại diện theo pháp luật của cháu T: Ông Nguyễn Bá H, sinh năm 1985 và bà Dương Thị Tuyết N, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn 4, xã P, thành phố Hà Nội.

*** Người làm chứng:** Anh Ngô Đức M- sinh năm 2006.

Địa chỉ: Thôn Y, xã P, thành phố Hà Nội.

Anh Vũ Trần Huy T- sinh năm 2006.

Địa chỉ: Thôn Y, xã P, thành phố Hà Nội.

(Có mặt trợ giúp pháp lý Lê Quang Đạo, các đại diện hợp pháp của các bị cáo gồm các ông Đường Quang A, Nguyễn Thọ C, Nguyễn Văn H, Đặng Văn T, Nguyễn Sỹ H;

Vắng mặt người làm công tác xã hội xã P là bà Nguyễn Thị Thu, các đại diện hợp pháp là bà Phạm Thị N, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị D, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị T, bị hại Trần Công T, bị hại Đỗ Bá T và đại diện theo pháp luật là ông Đỗ Bá H và bà Dương Thị Hồng A, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là cháu Nguyễn Bá T và đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn Bá H và bà Dương Thị Tuyết N, người làm chứng là anh Ngô Đức M và Vũ Trần Huy T)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 03/5/2025, Anh Trần Công H - sinh:1979 và cháu Đỗ Bá T - sinh: 22/10/2008 cùng trú tại: thôn Đ, xã P, thành phố Hà Nội có đơn trình báo Công an xã N (nay là Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Hà Nội) về việc: Khoảng 22 giờ ngày 01/5/2025, cháu T và cháu Trần Công T – sinh 2006 (con trai anh H) bị một nhóm đối tượng điều khiển xe máy, cầm theo dao đuổi chém cháu T bị thương ở lưng còn cháu T hoảng sợ nhảy ra khỏi xe máy đập đầu vào cột dẫn đến chấn thương sọ não, phải cấp cứu và điều trị tại bệnh viện.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 922/KLTTCT-TTPY ngày 15/8/2025 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Hà Nội kết luận thương tích của Trần Công Tuấn:

“Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế quy định tỷ lệ phân trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần:

- 1. Các kết quả chính:*
- 1.1 Sẹo vết mổ bán cầu não phải: 03%*
- 1.2 Tụ máu ngoài màng cứng đã phẫu thuật lấy máu tụ 05%*
- 1.3 Khuyết sọ đáy cứng bán cầu não phải (đường kính >5%) 26%*
- 1.4 Xuất huyết dưới nhện, không còn hình ảnh trên phim: 08%*
- 1.5 Tổn thương nhu mô não vùng đỉnh phải – thái dương phải, không còn hình ảnh trên phim: 05%*
- 1.6 Tụ máu dưới màng cứng, không còn hình ảnh trên phim: 08%*

2. Kết luận:

2.1 Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Trần Công Tuấn tại thời điểm giám định là 45% (bốn mươi năm phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT

2. Kết luận khác:

- Cơ chế hình thành thương tích: Các thương tích của anh Trần Công Tuấn do va đập với vật tày gây ra.”

Quá trình điều tra xác định được nội dung vụ án như sau: Khoảng 20 giờ ngày 01/05/2025, Đặng Văn K đi bộ đến nhà Đường Minh T ở thôn 6, xã P rủ Đường Minh T đi ra quán internet tại Thôn 1, xã P, Hà Nội chơi game. Tại đây, T và K gặp Nguyễn Văn Đức T; Nguyễn Gia B (SN: 24/7/2010); Nguyễn Bá T (SN: 30/5/2011); Hoàng Đức Đ (SN: 17/6/2010); Nguyễn Sỹ Hải N; Thạch Văn M (SN: 23/8/2010); Nguyễn Gia T (SN: 16/02/2010) cùng trú tại: xã P, thành phố Hà Nội. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Minh T và K điều khiển xe máy của T đi ra khu công nghiệp N để đổ xăng thì gặp 01 nhóm gồm 8 thanh niên không rõ nhân thân đi trên 4 xe máy. Trong đó có 01 xe máy chở 02 người đi lên chặn đầu xe của Minh T và nói “Mày đánh nhau với tao không, mày cầm dao chém tao đi”. Do thấy nhóm thanh niên này có đông người hơn nên Minh T và K bỏ chạy về quán internet. Tại đây, K và Minh T kể lại việc T, K vừa bị 01 nhóm thanh niên không quen biết chặn đầu xe cho T, B, T, Đ, N, M, T nghe. Thấy vậy, T, T và Minh T nói “mấy anh em đi tìm bọn nó để đánh lại”. Lúc này, K điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Vison, không có BKS chở Minh T ngồi phía sau; K điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Vison, BKS: 29N1-938.36 chở T ngồi phía sau; N điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Vison, BKS: 29N1-826.78 chở T ngồi phía sau; Đ điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Vison, không mang biển kiểm soát chở B ngồi phía sau; T điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Vison, BKS: 29AH-070.00 chở M và K ngồi phía sau đi đến khu vực nhà hoang ở gần đường cao tốc Hà Nội – Bắc Ninh (thuộc xã P, Hà Nội). T lấy 02 con dao quắm chuôi sắt dài khoảng 90 cm. T cầm 1 con dao và đưa cho Minh T cầm 1 con dao. Khi đi qua khu đất mới thuộc Thôn 3, xã P, Hà Nội thì Minh T, K, Đ, T mỗi người nhặt nửa viên gạch đỏ ở ven đường cầm trên tay còn dao thì Minh T kẹp ở hông xe. Sau đó, Minh T cùng cả nhóm điều khiển xe máy ra vòng xuyên khu công nghiệp N thì Khôi phát hiện thấy Đỗ Bá T điều khiển xe máy Honda Wave BKS: 29AH – 041.49 chở Đặng Trần Anh H ngồi phía sau; Ngô Đức M điều khiển xe máy Honda Wave RS màu xám BKS: 29V6 – 4772 chở Vũ Trần Huy T ngồi phía sau; Trần Công T điều khiển xe Honda Vision, màu xám đang đi ngược chiều. Do T cho rằng T, H, M, Huy T và Công T là người đã chặn xe của K và Minh T nên T nói với cả nhóm: “có phải bọn kia không? chúng nó nẹt bô tao”. Thấy vậy, cả nhóm K điều khiển xe máy đuổi theo nhóm của T khiến T, Huy T, Công T và M hoảng sợ, điều khiển xe máy đi về hướng xã P, Hà Nội còn Đặng Trần Anh H ở lại P chơi hội làng. Thấy nhóm của T bỏ đi thì nhóm Minh T vứt gạch xuống đường và cất 02 con dao vào căn nhà hoang ở gần đường cao tốc rồi quay trở lại quay về xã N (cũ) chơi. Khi về đến trước cửa trường tiểu học N thì nhóm Minh T gặp một nhóm khoảng 20 thanh niên không rõ nhân thân đi trên 10 xe máy. Nhóm này có điều khiển xe máy đuổi theo nhóm Minh T. Do nhóm Minh T ít người hơn nên bỏ chạy về quán internet 1989 Gaming ở Thôn 1 xã P, Hà Nội. B và Đ đi về nhà. Còn T, K, M, K, T đứng chờ K, T, N, T đi ra khu vực rìa đường cao tốc ở Thôn 1, xã P, Hà Nội để lấy 02 con dao đã giấu

trước đó về. T và T mỗi người cầm 1 con dao. Sau đó, T, K, M điều khiển xe máy đi về nhà còn K, K, T, N, Minh T và T tiếp tục điều khiển xe máy đi tìm nhóm T để trả thù. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày khi K điều khiển xe máy xe Honda vision màu trắng, không đeo BKS chở Minh T cầm dao ngồi phía sau; K điều khiển xe máy Honda vision màu xanh BKS: 29N1 – 938.36 chở T; Hải N điều khiển xe Honda vision màu xám BKS: 29AH – 070.00 chở T cầm dao ngồi sau đi đến khu vực thôn 3 xã P thì thấy Ngô Đức M chở Vũ Trần Huy T đi bằng xe máy BKS: 29AH – 041.49 đi phía trước còn Đỗ Bá T chở Công T bằng xe máy BKS: 29C1 – 766.99 đi phía sau đi ngược chiều thì nhóm Minh T có đuôi theo nhóm Công T được khoảng 50 mét thuộc Thôn 3, xã P, Hà Nội thì Minh T có dùng dao chém về phía xe của Đỗ Bá T đang chở Trần Công T, Công T né dao chém và nghiêng người để ném gạch về phía xe K nên dao chém trúng vào lưng của Đỗ Bá T 01 nhát khiến T bị 01 vết thương ở vai trái, kích thước khoảng 01cm; Trần Công T mất thăng bằng bị ngã văng khỏi xe và đầu đập vào 01 cột kim loại ở gần đó. Thấy vậy nhóm Minh T bỏ chạy về hướng thôn 3, xã P, Hà Nội. Sau đó, K chở Minh T đi vút con dao vừa dùng để chém T ở nương nước còn T vút dao ở khu vực khu đất trống thuộc khu vực Thôn 1, xã P, Hà Nội rồi đi về nhà. Trong quá trình di chuyển trên đường, Đường Minh T cùng cả nhóm điều khiển xe máy đi với tốc độ cao, lạng lách, đánh võng, cầm theo gạch và 2 con dao với mục đích để đi đánh nhóm của Đỗ Bá T. T và T còn dùng dao sắc cào xuống đường gây tóa lửa. Lời khai của các bị can Nguyễn Văn Đức T, Nguyễn Sỹ Hải N, Đặng Văn K, Nguyễn Thọ K và Đường Minh T là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các đối tượng Nguyễn Gia B, Nguyễn Bá T, Hoàng Đức Đ, Thạch Văn M, Nguyễn Gia T, Nguyễn Quang K, Đỗ Bá T, Đặng Trần Anh H, Trần Công T, Ngô Đức M và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

- Vật chứng thu giữ của Đường Minh T: 01 (một) con dao có chiều dài 88,5cm; tay cầm là ống kim loại dài 60cm, phần rộng nhất 3,9cm; lưỡi bằng kim loại dài 27,5cm, phần rộng nhất 10,3cm, hình dạng cong, một lưỡi sắc, có đầu nhọn là dao sắc, nhọn.

- Vật chứng thu giữ của anh Trần Đức H, SN: 1993, trú tại: Thôn 3, xã Phù Đ, Hà Nội: 01 USB chứa video có liên quan đến vụ việc xảy ra ngày 01/5/2025 tại Thôn 3, đường N, xã G, Hà Nội (nay là thôn 3, xã P, Hà Nội).

- Vật chứng thu giữ của chị Nguyễn Thị H, SN: 1996, trú tại: Thôn 3, xã P, Hà Nội: 01 USB chứa video có liên quan đến vụ việc xảy ra ngày 01/5/2025 tại Thôn 3, đường N, xã G, Hà Nội (nay là thôn 3, xã P, Hà Nội).

- Vật chứng thu giữ của Ngô Đức M: 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RS màu đỏ đen bạc, BKS: 29V6- 4772. số máy: HC09E6448011, số khung: RLHHC09066Y447956.

- Vật chứng thu giữ của Nguyễn Bá T: 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda vision màu xám đen, số máy: JK03E8151466, số khung: RLHJK0354PY027252, Biển kiểm soát: 29N1-938.36, đã cũ, đã qua sử dụng.

- Vật chứng thu giữ của Nguyễn Sỹ Hải N: 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda vision màu xanh nâu bạc, số máy: JF86E0479769, số khung: RLHJF5838LY571613, Biển kiểm soát: 29N1- 826.78.

- Vật chứng thu giữ của Nguyễn Gia T, SN: 2010, trú tại: thôn 2, xã P, Hà Nội: 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda vision màu xám đen, số máy: JK03E3551136, số khung: RLHJK0358RY215601, Biển kiểm soát: 29AH-070.00.

- Vật chứng thu giữ của chị Dương Thị Hồng A, SN: 1984, trú tại: thôn Đ, xã P, TP. Hà Nội: 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, số máy: JA70E0432392, số khung: RLHJA3936RY117161, Biển kiểm soát: 29AH-041.49, xe đã qua sử dụng, tay xách phía sau bị rách phần cao su.

- Vật chứng thu giữ của bị can Nguyễn Thọ K: 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda vision màu trắng, số máy: JK03E6380481, số khung: RLHJK0340RZ464931, không có biển kiểm soát.

- Vật chứng thu giữ của chị Nguyễn Thị Q, SN: 1990, trú tại: thôn 1, xã P, Hà Nội (mẹ của cháu Nguyễn Gia B): 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda vision màu xanh, không lắp biển số, số máy: JK86E0258222, số khung: RLHJF5836KY549544.

Tại Bản Kết luận giám định số 7294/KL-KTHS ngày 27/10/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Mẫu vật hình dao gửi giám định có chiều dài 88,5cm; tay cầm là ống kim loại dài 60cm, phần rộng nhất 3,9cm; lưỡi bằng kim loại dài 27,5cm, phần rộng nhất 10,3cm, hình dạng cong, một lưỡi sắc, có đầu nhọn là dao sắc, nhọn thuộc Phụ lục 5, danh mục dao có tính sát thương cao ban hành kèm theo Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

Hành vi của Đặng Văn K, Đường Minh T, Nguyễn Thọ K, Nguyễn Sỹ Hải N và Nguyễn Văn Đức T cầm theo vũ khí là dao truy đuổi, chém vào lưng Đỗ Bá T khi đang điều khiển xe mô tô BKS: 29C1 – 766.99 chở Trần Công T ngồi phía sau gây thương tích và khiến cho Công T nghiêng người để tránh nên bị ngã xuống xe, đập đầu vào cột sắt ở ven đường bị tổn thương cơ thể 45% đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Đối với Nguyễn Bá T: tại thời điểm vi phạm Thiện 13 tuổi, 11 tháng, 01 ngày. Do vậy, T không phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Cố ý gây thương tích”. Tuy nhiên T thuộc trường hợp đối tượng từ đủ 12 tuổi đến dưới 14 tuổi thực hiện hành vi có dấu hiệu của một tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý quy định tại Bộ luật hình sự. Căn cứ khoản 2, Điều 97 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; căn cứ điểm a, khoản 2, Điều 5 và Điều 14 Nghị định 120/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn, Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Hà Nội đã lập hồ sơ đề nghị UBND xã P ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường đối với Nguyễn Bá T.

Đối với Đường Minh T, Nguyễn Bá T, Đặng Văn K, Nguyễn Thọ K, Nguyễn Sỹ Hải N, Nguyễn Văn Đức T ngày 01/5/2025 có hành vi điều khiển xe máy đi với tốc độ cao, lạng lách, đánh võng, hò hét, đuổi nhau trên đường của xét thấy hành vi của Minh T, T, K, K, N, T có dấu hiệu của tội “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại Điều 318 BLHS. Tuy nhiên tại thời điểm vi phạm Minh T, T, K, K, N, T đều chưa đủ tuổi 16 tuổi, vì vậy chưa phải chịu trách nhiệm hình sự về tội này.

Đối với hành vi của Nguyễn Gia T, Nguyễn Quang K, Nguyễn Gia B, Hoàng Đức Đ, Thạch Văn M trước khi đi đến khu vực thôn 3, xã P, Hà Nội các đối tượng trên đã bỏ về nhà trước không tham gia vào quá trình đuổi đánh gây thương tích T và T. Do vậy Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Hà Nội không đặt vấn đề xử lý hình sự đối với T, K, B, Đ, M về tội “Cố ý gây thương tích”.

Đối với Trần Công T, Đỗ Bá T, Ngô Đức M và Vũ Trần Huy T khi đang điều khiển xe máy đi từ khu vực P về đến khu vực vòng xuyên khu công nghiệp N thì bị các bị can Nguyễn Văn Đức T, Nguyễn Sỹ Hải N, Đặng Văn K, Nguyễn Thọ K và Đường Minh T điều khiển xe máy với tốc độ cao truy đuổi nên mới điều khiển xe máy bỏ chạy. Do vậy, Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Hà Nội không đặt vấn đề xử lý đối với Trần Công T, Đỗ Bá T, Ngô Đức M và Vũ Trần Huy T về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Đối với hành vi mua, cất giấu và sử dụng 02 con dao dài 88,5cm của Đường Minh T và Nguyễn Văn Đức T ngày 01/5/2025 có dấu hiệu của tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” quy định tại Điều 304 BLHS. Tuy nhiên, tại thời điểm vi phạm Minh T và T chưa đủ 16 tuổi. Do vậy, Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Hà Nội không xử lý hình sự đối với Minh T và T.

Theo lời khai của các bị can, có 01 nhóm gồm khoảng 20 đối tượng có hành vi điều khiển xe máy, đuổi đánh các bị can. Ngoài lời khai trên, các bị can không có tài liệu chứng cứ nào khác. Do không rõ về nhân thân nên Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Hà Nội không có căn cứ để làm rõ.

Đối với 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda vision màu trắng, số máy: JK03E6380481, số khung: RLHJK0340RZ464931, không có biển kiểm soát thu giữ của bị can Nguyễn Thọ K. Qua điều tra thuộc sở hữu của anh Nguyễn Thọ C, sinh: 1981, trú tại: thôn 1, xã P, Hà Nội (bố bị can K). Ngày 01/5/2025, anh C không biết K lấy chiếc xe máy trên để thực hiện hành vi phạm tội.

Đối với 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda vision màu xanh, không lắp biển số, số máy: JK86E0258222, số khung: RLHJF5836KY549544, thu giữ của chị Nguyễn Thị Q qua điều tra thuộc sở hữu chị Nguyễn Thị Q, sinh: 1990, trú tại: thôn 1, xã P, Hà Nội (mẹ của cháu Nguyễn Gia B). Ngày 01/5/2025, B đã tự ý lấy chiếc xe máy trên để sử dụng.

Đối với xe máy Honda vision màu xanh rêu BKS: 29N1 – 82678, thu giữ của bị can Nguyễn Sỹ Hải N, qua điều tra thuộc sở hữu của anh Nguyễn Sỹ H, SN: 1982, trú tại: thôn 2, thôn N, xã G, Hà Nội (bố bị can Nguyễn Sỹ Hải N). Ngày 01/5/2025, ông H không biết N lấy chiếc xe máy trên để thực hiện hành vi phạm tội.

Đối với 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda vision biển kiểm soát: 29N1-938.36, thu giữ của Nguyễn Bá T. Qua điều tra thuộc sở hữu của anh Nguyễn Bá H, SN: 1985, trú tại: thôn 1, xã P, Hà Nội (bố đẻ T). Ngày 01/5/2025, T đã tự ý lấy chiếc xe trên để sử dụng.

Đối với xe máy Honda vision màu xám BKS: 29AH – 07000 thu giữ của Nguyễn Gia T. Qua điều tra thuộc sở hữu của anh Nguyễn Văn H, SN: 1981, trú tại: Thôn 2, xã P, Hà Nội (bố T). Ngày 01/5/2025, T đã tự ý lấy chiếc xe trên để sử dụng.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave BKS: 29AH – 041.49, thu giữ của chị Dương Thị Hồng A. Qua điều tra thuộc sở hữu của chị Dương Thị Hồng A, sinh: 1984, trú tại: Thôn Đ, xã P, Hà Nội (mẹ T). Ngày 01/5/2025. T đã tự ý lấy xe máy để sử dụng.

Đối với 01 chiếc xe máy Honda Wave RS BKS: 29V6- 4772, thu giữ của Ngô Đức M. Qua điều tra thuộc sở hữu của ông Ngô Quang B, sinh: 1975, trú tại: thôn Y, xã P (bố Ngô Đức M). Ngày 01/5/2025, M đã tự ý lấy chiếc xe máy trên để sử dụng.

Do vậy, ngày 06/01/2026, Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Hà Nội đã ra quyết định xử lý vật chứng: trao trả 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RS, BKS: 29V6- 4772 cho ông Ngô Quang B; trao trả 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda vision BKS: 29N1-938.36 cho anh Nguyễn Bá H; Trao trả 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda vision BKS: 29N1- 826.78 cho anh Nguyễn Sỹ H; Trao trả 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda vision, BKS: 29AH-070.00 cho anh Nguyễn Văn H; Trao trả 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS: 29AH-041.49 cho chị Dương Thị Hồng A; Trao trả 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda vision màu trắng, số máy: JK03E6380481, số khung: RLHJK0340RZ464931, không có biển kiểm soát cho anh Nguyễn Thọ C và Trao trả 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda vision màu xanh, số máy: JK86E0258222, số khung: RLHJF5836KY549544, không có Biển kiểm soát cho chị Nguyễn Thị Q.

Về dân sự: gia đình các bị can Nguyễn Thọ K, Nguyễn Văn Đức T, Đặng Văn K, Đường Minh T và Nguyễn Sỹ Hải N đã tự nguyện bồi thường cho cháu Trần Công T. Cháu T không có yêu cầu đề nghị gì và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho các bị can K, T, K, T và N.

Đối với Đỗ Bá T bị thương tích vùng vai trái. Sau khi xảy ra vụ án, T không đi giám định thương tích, không yêu cầu bồi thường dân sự. Nên không xem xét xử lý.

Tại Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Hà Nội cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Đường Minh T, Nguyễn Thọ K, Nguyễn Văn Đức T, Đặng Văn K và Nguyễn Sỹ Hải N đã thừa nhận về hành vi của mình. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng, lời khai người bị hại, video trích từ camera giám sát, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số: 118/CT-VKSKV5 ngày 20/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hà Nội truy tố Đường Minh T, Nguyễn Thọ K, Nguyễn Văn Đức T, Đặng Văn K và Nguyễn Sỹ Hải N về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 BLHS.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5- Hà Nội giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá tính chất, nội dung vụ án giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như Cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các quy định tại Bộ luật hình sự bao gồm: điểm c Khoản 3 Điều 134; Điểm b, s Khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51 (người bị hại là anh Nguyễn Công Tuấn và Đỗ Bá Trường xin giảm nhẹ) đối với tất cả các bị cáo; Điều 65 BLHS; Áp dụng Điều 12, Điều 38, Điều 39, Điều 124, Khoản 3 Điều 119 Luật Tư pháp người chưa thành niên.

Xử phạt: Đường Minh T mức án từ 02 năm 09 tháng đến 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 36 tháng kể từ ngày tuyên án.

Nguyễn Thọ K và Nguyễn Văn Đức T cùng mức án từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 36 tháng kể từ ngày tuyên án.

Đặng Văn K và Nguyễn Sỹ Hải N cùng mức án từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 36 tháng kể từ ngày tuyên án.

Đề nghị giao các bị cáo cho UBND xã P giám sát, giáo dục thông thời gian thử thách.

Về dân sự: Gia đình các bị cáo đã bồi thường cho bị hại Trần Công T tổng số tiền 320.000.000đ. Anh T và đại diện gia đình đã nhận đủ, không yêu cầu bồi thường thêm cũng như bị hại Đỗ Bá T không yêu cầu bồi thường dân sự do vết thương không đáng kể nên không đặt ra giải quyết.

Về vật chứng: Quá trình điều tra thu giữ 01 con dao có chiều dài 88,5cm, tay cầm là ống kim loại, phần rộng nhất 3,9cm; lưỡi bằng kim loại dài 27,5cm, phần rộng nhất 10,3cm, hình dạng cong, một lưỡi sắc, có đầu nhọn là dao sắc, nhọn. Xét đây là vật chứng của vụ án, đề nghị cho tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Căn cứ điểm d Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án cũng như Luật trẻ em 2016: Đề nghị miễn án phí hình sự cho các bị cáo do tại thời điểm phạm tội các bị cáo đều chưa đủ 16 tuổi.

Ông Lê Quang Đạo - Trợ giúp pháp lý bào chữa cho các bị cáo trình bày bào chữa: Về đề xuất áp dụng biện pháp chuyên hướng theo Luật Tư pháp người chưa thành niên: Trợ giúp pháp lý đề nghị không áp dụng đối với các bị cáo do xác định không phù hợp.

Về việc điều tra, truy tố, xét xử của các cơ quan tiến hành tố tụng, không có ý kiến gì về tội danh đối với các bị cáo.

Về áp dụng các tình tiết giảm nhẹ đối với các bị cáo: Mặc dù các bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng nhưng do các bị cáo vẫn còn là trẻ em, đang ở độ tuổi mới lớn và đang học lớp 9, trung học cơ sở nên hiểu biết và nhận thức pháp luật còn quá nhiều hạn chế, gần như chưa biết gì nên nhất thời phạm tội. Các bị cáo hầu hết đều xuất thân từ gia đình lao động nên bố mẹ phải vất vả kiếm sống, thiếu sự bảo ban, giám sát giáo dục thường xuyên, có bị cáo còn có hoàn cảnh éo le do bố mẹ đã ly hôn như bị cáo Đường Minh T. Thương tích của bị hại Trần Công T là do quá trình đuổi nhau bị hại đã bị ngã đập đầu vào cột sắt ven đường mà không phải do hành vi chém trực tiếp gây nên tuy nhiên các gia đình của các bị cáo đã thăm hỏi động viên và bồi thường kịp thời để việc chữa trị có kết quả cao nhất, việc này đã tạo điều kiện triệt tiêu và hóa giải những mâu thuẫn không đáng có có thể xảy ra tiếp theo nên bị hại Trần Công T và Đỗ Bá T đều xin giảm nhẹ cho các bị cáo. Các bị cáo đều lần đầu phạm tội, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo và rất ăn năn hối cải, chấp hành đầy đủ nghĩa vụ của bị can bị cáo, không có hành vi vi phạm pháp luật nào khác. Đối với gia đình các bị cáo Đường Minh T, Nguyễn Thọ K và Nguyễn Văn Đức T là những gia đình có thân nhân là ông bà nội có công với cách mạng, được tặng thưởng Huân huy chương và có người là Liệt sỹ. Trợ giúp pháp lý đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại các điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 BLHS đối với các bị cáo và áp dụng các quy định có lợi cho các bị

cáo theo Luật Tư pháp người chưa thành niên có hiệu lực từ ngày 01/01/2026 để cho các bị cáo hưởng mức án thấp nhất đồng thời cho các bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện tiếp tục theo học chương trình giáo dục phổ thông, tạo cơ hội cho các bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội đồng thời thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng đối với người chưa thành niên phạm tội.

Đại diện hợp pháp của các bị cáo đều không có ý kiến gì, nhất trí với lời bào chữa của trợ giúp pháp lý và xin cho các bị cáo mức án thấp hơn mức VKS đã đề nghị để được ở ngoài xã hội và theo học nốt chương trình giáo dục phổ thông.

Đại diện VKS phát biểu xác định mức án đề xuất đối với các bị cáo là phù hợp quy định pháp luật nên không tranh luận gì thêm.

Tại phần nói lời sau cùng các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối lỗi và xin được khoan hồng, giảm nhẹ để tiếp tục học tập.

Căn cứ vào tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đánh giá toàn bộ chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng đối với việc khởi tố điều tra, truy tố các bị cáo Đường Minh T, Nguyễn Thọ K, Nguyễn Văn Đức T, Đặng Văn K và Nguyễn Sỹ Hải N của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Việc Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Nội, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5- Hà Nội cũng như Điều tra viên, Kiểm sát viên tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là đúng quy định pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Do vậy, các hành vi cũng như quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Người làm công tác xã hội của UBND xã P có đơn xin vắng mặt do bận công tác, bị hại là anh Trần Công T cũng như đại diện theo pháp luật của bị hại Đỗ Bá T đã có đơn xin xét xử vắng mặt và phù hợp với quy định pháp luật nên HĐXX quyết định tiếp tục xét xử.

[2] Về việc áp dụng biện pháp chuyển hướng theo quy định tại Luật Tư pháp người chưa thành niên: Luật Tư pháp người chưa thành niên đã có hiệu lực từ ngày 01/01/2026 tuy nhiên các biện pháp xử lý chuyển hướng đều không phù hợp với các bị cáo trong vụ án này, ngoài ra các bị cáo và các đại diện hợp pháp của các bị cáo cũng như trợ giúp pháp lý bào chữa cho các bị cáo đều đề nghị không áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng nên không đủ điều kiện áp dụng.

[3] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Trên cơ sở nội dung vụ án, kết luận điều tra, có đủ cơ sở xác định: Do có mâu thuẫn trước đó vào khoảng 21h ngày 01/5/2025 nên đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày Nguyễn Thọ K điều khiển xe máy xe Honda vision màu trắng, không đeo BKS chở Đường Minh T cầm dao ngồi phía sau; Đặng Văn K điều khiển xe máy Honda vision màu xanh BKS: 29N1 – 938.36 chở Nguyễn Bá T; Nguyễn Sỹ Hải N điều khiển xe Honda vision màu xám BKS: 29AH – 070.00

chở Nguyễn Văn Đức T cầm dao ngồi sau đi đến khu vực thôn 3 xã P thì thấy Ngô Đức M chở Vũ Trần Huy T đi bằng xe máy BKS: 29AH – 041.49 đi phía trước còn Đỗ Bá T chở Công T bằng xe máy BKS: 29C1 – 766.99 đi phía sau đi ngược chiều thì nhóm Minh T đuổi theo nhóm Công T được khoảng 50 mét thuộc Thôn 3, xã P, Hà Nội thì Minh T dùng dao chém một phát về phía người ngồi trên xe do T điều khiển, Trần Công T ngồi sau né được nên dao chém trúng vào lưng của Đỗ Bá T khiến T bị 01 vết thương ở vai trái, kích thước khoảng 01cm; Trần Công T ngồi sau xe do nghiêng người tránh dao và cũng do cầm gạch ngoài lại ném trả nên Công T mất thăng bằng và bị ngã khỏi xe do T điều khiển dẫn đến đầu đập vào 01 cột kim loại ở gần đó còn T tiếp tục bỏ chạy. Thấy vậy nhóm Minh T bỏ chạy về hướng thôn 3, xã P, Hà Nội. Sau đó, K chở Minh T đi vớt con dao vừa dùng để chém T ở ruộng nước còn T vớt dao ở khu vực khu đất trống thuộc khu vực Thôn 1, xã P, Hà Nội rồi đi về nhà. Lời khai của các bị cáo Nguyễn Văn Đức T, Nguyễn Sỹ Hải N, Đặng Văn K, Nguyễn Thọ K và Đường Minh T là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của Đỗ Bá T, Đặng Trần Anh H, Trần Công T, Ngô Đức M và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án từ đó đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 22 giờ ngày 01/5/2025, tại khu vực thôn 3, đường N, xã G, Hà Nội (nay là xã P – Hà Nội), Nguyễn Thọ K điều khiển xe máy Honda vision không biển kiểm soát chở Đường Minh T cầm theo vũ khí là dao quắm cùng Đặng Văn K điều khiển xe máy Honda Vision BKS: 29N1- 938.36 chở Nguyễn Bá T ngồi phía sau; Nguyễn Sỹ Hải N điều khiển xe máy BKS: 29N1-826.78 chở Nguyễn Văn Đức T cùng nhau truy đuổi để chém Đỗ Bá T và Trần Công T làm cho T ngã xuống đường bị thương tích chấn thương sọ não với tỷ lệ tổn thương cơ thể 45%.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 922/KLTTCT-TTPY ngày 15/8/2025 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Hà Nội kết luận thương tích của Trần Công T:

“Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần:

1. Các kết quả chính:
 - 1.1 Sẹo vết mổ bán cầu não phải: 03%
 - 1.2 Tụ máu ngoài màng cứng đã phẫu thuật lấy máu tụ 05%
 - 1.3 Khuyết sọ đáy cứng bán cầu não phải (đường kính >5%) 26%
 - 1.4 Xuất huyết dưới nhện, không còn hình ảnh trên phim: 08%
 - 1.5 Tổn thương nhu mô não vùng đỉnh phải – thái dương phải, không còn hình ảnh trên phim: 05%
 - 1.6 Tụ máu dưới màng cứng, không còn hình ảnh trên phim: 08%

2. Kết luận:

- 2.1 Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Trần Công Tuấn tại thời điểm giám định là 45% (bốn mươi năm phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT

2. Kết luận khác:

- Cơ chế hình thành thương tích: Các thương tích của anh Trần Công Tuấn do va đập với vật tày gây ra.”

Đỗ Bá T bị chém 01 vết thương khoảng 01cm nhưng do thương tích không đáng kể nên T từ chối giám định.

Hành vi sử dụng xe máy chở nhau của các bị cáo Đường Minh T, Nguyễn Thọ K, Nguyễn Văn Đức T, Đặng Văn K và Nguyễn Sỹ Hải N (ngoài ra còn Nguyễn Bá T nhưng không bị khởi tố do chưa đủ 14 tuổi) để cùng nhau truy đuổi, đánh nhóm Trần Công T của trong đó hành vi của bị cáo Đường Minh T dùng hung khí nguy hiểm là con dao dài 88,5cm, loại dao quắm chém về phía Đỗ Bá T đang chở Trần Công T dẫn đến Trần Công T bị ngã do mất thăng bằng và đập đầu vào cột sắt ven đường gây thương tích 45% (Đỗ Bá T bị vết thương rách da nhưng từ chối giám định do vết thương nhỏ không đáng kể và không gây tổn hại nên không xác định được tỉ lệ thương tích). Mặc dù thương tích của Trần Công T là do ngã xe đập đầu vào cột sắt chứ không phải do Đường Minh T dùng dao chém gây thương tích nhưng đây là hậu quả của việc đuổi chém của các bị cáo nên hành vi của Đường Minh T và các đồng phạm đã cấu thành tội vào tội "*Cố ý gây thương tích*", tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự;

Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định:

“ 1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...

a) Dùng vũ khí nguy hiểm

....3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm.

...

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ a đến điểm k khoản 1 Điều này.”

Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Hà Nội truy tố các bị cáo theo điểm c Khoản 3 Điều 134 BLHS là có căn cứ và đúng quy định pháp luật. Việc truy tố các bị cáo là cần thiết để cải tạo, giáo dục các bị cáo và để phòng ngừa chung.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do ý thức coi thường pháp luật nên đã cố ý phạm tội. Vụ án có đồng phạm nhưng chỉ là giản đơn, đánh giá vai trò của các bị cáo thì thấy vụ án xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ trước đó nhưng do các bị cáo chưa thành niên (đều chưa đến 16 tuổi) nên nhận thức hạn chế và do là bạn bè nên các bị cáo bênh vực nhau và đã có hành vi gây thương tích chứ không có ý định từ trước nên đánh giá vai trò của các bị cáo bằng hành vi trực tiếp. Cụ thể: Đường Minh T là người có mâu thuẫn trước đó và sử dụng dao quắm mua từ trước và có hành vi chém về phía Đỗ Bá T, Trần Công T dẫn đến hậu quả ngã gây thương tích nên giữ vai trò cao nhất. Nguyễn Thọ K là đồng phạm giúp sức bằng việc đi xe máy chở Minh T để T

chém T và Công T nên giữ vai trò thứ hai. Nguyễn Văn Đức T cũng cầm 01 con dao quắm cùng Đặng Văn K, Nguyễn Sỹ Hải N và Nguyễn Bá T (chưa đủ 14 tuổi nên không bị truy tố) cùng tham gia đuổi đánh nhóm Trần Công T nhưng chưa có hành vi gây thương tích cho ai nên giữ vai trò sau cùng.

Đối với hành vi mua, cất giấu và sử dụng 02 con dao dài 88,5cm của Đường Minh T và Nguyễn Văn Đức T ngày 01/5/2025 có dấu hiệu của tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” quy định tại Điều 304 BLHS: Tại Bản Kết luận giám định số 7294/KL-KTHS ngày 27/10/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Mẫu vật hình dao gửi giám định có chiều dài 88,5cm; tay cầm là ống kim loại dài 60cm, phần rộng nhất 3,9cm; lưỡi bằng kim loại dài 27,5cm, phần rộng nhất 10,3cm, hình dạng cong, một lưỡi sắc, có đầu nhọn là dao sắc, nhọn thuộc Phụ lục 5, danh mục dao có tính sát thương cao ban hành kèm theo Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ. Tuy nhiên, tại thời điểm vi phạm Minh T và T chưa đủ 16 tuổi. Do vậy, Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Hà Nội không xử lý hình sự đối với Minh Tuấn và Thắng là đúng quy định pháp luật.

[4] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét:

Các bị cáo đều có ít nhất 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 1 Điều 51 và tình tiết giảm nhẹ tại Khoản 2 Điều 51 BLHS nên áp dụng thêm Khoản 1 Điều 54 BLHS để xử phạt các bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng.

Ngoài ra các bị cáo Đường Minh T, Nguyễn Thọ K, Nguyễn Văn Đức T, Đặng Văn K và Nguyễn Sỹ Hải N tại thời điểm phạm tội đều là người chưa thành niên từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi. Mặc dù hành vi phạm tội xảy ra trước ngày Luật Tư pháp người chưa thành niên có hiệu lực nhưng theo quy định tại Điều 179 của Luật này thì đây là những quy định có lợi cho các bị cáo nên các bị cáo được hưởng thêm chính sách hình sự đối với người chưa thành niên phạm tội được quy định tại Luật Tư pháp người chưa thành niên có hiệu lực từ ngày 01/01/2026.

Tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nhận thức ra hành vi vi phạm, đã được gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả thay; Các bị cáo phạm tội lần đầu, bản thân chưa có tiền án, tiền sự, đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s Khoản 1 Điều 51 BLHS. Người bị hại là anh Trần Công T và Đỗ Bá T đều có đơn và đề nghị khoan hồng giảm nhẹ, tạo điều kiện cho các bị cáo sửa chữa lỗi lầm nên cho các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại Khoản 2 Điều 51 BLHS. Ngoài ra bị cáo Đường Minh T có ông nội là Đường Thành T có công với cách mạng được thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì, bà nội là Lý Thị H (tức H) được tặng thưởng Huy Chương kháng chiến hạng Nhất; bị cáo Nguyễn Thọ K có ông nội là Nguyễn Thọ M tham gia quân đội bảo vệ Tổ quốc có đầy đủ xác nhận của chính quyền địa phương; bị cáo Nguyễn Văn Đức T có ông là Nguyễn Văn B là Liệt sỹ chống Mỹ được tặng Huân chương Chiến công giải phóng hạng Ba nên đối với ba bị cáo này được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ tại Khoản 2 Điều 51 BLHS. Tất cả các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng.

Lời bào chữa của trợ giúp viên pháp lý và đại diện hợp pháp của các bị cáo cũng như đề nghị của người làm công tác xã hội của xã P là phù hợp với các quy định pháp

luật nên HĐXX xem xét và chấp nhận. Đề nghị của đại diện VKSND khu vực 5 - Hà Nội tại phiên tòa về loại hình phạt là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo.

Xét thấy các bị cáo đều là người chưa thành niên còn đang theo học phổ thông, nhất thời phạm tội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s Khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51 BLHS, có nơi cư trú rõ ràng, các đại diện hợp pháp đều tha thiết xin khoan hồng và cam kết giám sát quản lý đối với các bị cáo. Theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì các bị cáo có đủ điều kiện cho hưởng án treo nên có thể áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo nhưng tạo cơ hội cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi thường trú cũng đủ cải tạo, giáo dục các bị cáo thành người có ích cho xã hội và thể hiện sự khoan hồng nhân đạo của pháp luật, tạo điều kiện cho các bị cáo tiếp tục được học hết chương trình giáo dục phổ thông. Mức hình phạt đối với các bị cáo được áp dụng theo Luật Tư pháp người chưa thành niên đã có hiệu lực từ 01/01/2026.

Bị cáo Đường Minh T đang bị tạm giam nên tuyên bố trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm nào khác.

[5] Về phần bồi thường dân sự: Các bị cáo và gia đình đã bồi thường 320.000.000đ cho bị hại Trần Công T, bị hại xác nhận đã nhận đủ và không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Đối với bị hại Đỗ Bá T, anh T cũng không có yêu cầu bồi thường về dân sự do vết thương không đáng kể nên HĐXX không đặt ra giải quyết trong vụ án này.

[6] Về các vấn đề khác trong vụ án: Đối với Nguyễn Bá T: tại thời điểm vi phạm T 13 tuổi, 11 tháng, 01 ngày. Do vậy, T chưa phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Cố ý gây thương tích”. Tuy nhiên T thuộc trường hợp đối tượng từ đủ 12 tuổi đến dưới 14 tuổi thực hiện hành vi có dấu hiệu của một tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý quy định tại Bộ luật hình sự. Căn cứ khoản 2, Điều 97 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; căn cứ điểm a, khoản 2, Điều 5 và Điều 14 Nghị định 120/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn, Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Hà Nội đã lập hồ sơ đề nghị UBND xã P ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường đối với Nguyễn Bá T là phù hợp các quy định pháp luật.

Đối với Đường Minh T, Nguyễn Bá T, Đặng Văn K, Nguyễn Thọ K, Nguyễn Sỹ Hải N, Nguyễn Văn Đức T ngày 01/5/2025 có hành vi điều khiển xe máy đi với tốc độ cao, lạng lách, đánh võng, hò hét, đuổi nhau trên đường của xét thấy hành vi của Minh T, T, K, K, N, T có dấu hiệu của tội “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại Điều 318 BLHS. Tuy nhiên tại thời điểm vi phạm Minh T, T, K, K, N, T đều chưa đủ tuổi 16 tuổi, vì vậy chưa phải chịu trách nhiệm hình sự về tội này cũng như đối với hành vi của Nguyễn Gia T, Nguyễn Quang K, Nguyễn Gia B, Hoàng Đức Đ, Thạch Văn M trước khi đi đến khu vực thôn 3, xã P, Hà Nội các đối tượng trên đã bỏ về nhà trước không tham gia vào quá trình đuổi đánh gây thương tích T và T. Do vậy Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Hà Nội không đặt vấn đề xử lý hình sự đối với T, K, B, Đ, M về tội “Cố ý gây thương tích” là đúng quy định.

[7] Về vật chứng của vụ án: Đối với các xe mô tô các bị cáo và nhiều đối tượng liên quan đã bị thu giữ: Quá trình điều tra đều xác định là của gia đình các bị cáo và người liên quan, các chủ sở hữu đều không có lỗi trong việc sử dụng xe của các bị cáo và người liên quan. Cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp vì vậy HĐXX không xem xét.

Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 con dao có chiều dài 88,5cm; tay cầm là ống kim loại dài 60cm, phần rộng nhất 3,9cm; lưỡi bằng kim loại dài 27,5cm, phần rộng nhất 10,3cm, hình dạng cong, một lưỡi sắc, có đầu nhọn là dao sắc, nhọn. Đây là hung khí bị cáo T dùng để gây thương tích, theo quy định tại Điều 47 BLHS về xử lý vật chứng cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Căn cứ điểm d Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án cũng như Luật trẻ em 2016: Các bị cáo tại thời điểm phạm tội đều chưa đủ 16 tuổi nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điểm c Khoản 3 Điều 134; Điểm b, s Khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51, Khoản 1 Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điều 12, Điều 39, Khoản 3 Điều 119, Điều 124 Luật Tư pháp người chưa thành niên.

Tuyên bố các bị cáo Đường Minh T, Nguyễn Thọ K, Nguyễn Văn Đức T, Đặng Văn K và Nguyễn Sỹ Hải N phạm tội: *Cố ý gây thương tích*.

- Xử phạt: Đường Minh T 30 (ba mươi) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng kể từ ngày tuyên án về tội *Cố ý gây thương tích*.

- Xử phạt: Nguyễn Thọ K 27 (hai mươi bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng kể từ ngày tuyên án về tội *Cố ý gây thương tích*.

- Xử phạt: Nguyễn Văn Đức T 24 (hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng kể từ ngày tuyên án về tội *Cố ý gây thương tích*.

- Xử phạt: Đặng Văn K 24 (hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng kể từ ngày tuyên án về tội *Cố ý gây thương tích*.

- Xử phạt: Nguyễn Sỹ Hải N 24 (hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng kể từ ngày tuyên án về tội *Cố ý gây thương tích*.

Áp dụng khoản 4 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, tuyên bố trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Đường Minh T nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao các bị cáo Đường Minh T, Nguyễn Thọ K, Nguyễn Văn Đức T, Đặng Văn K và Nguyễn Sỹ Hải N cho UBND xã P – TP Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về phần dân sự: Không đặt giải quyết.

- Áp dụng Điều 47 BLHS 2015; Điều 106, 136; Điều 331,333,336,337 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tịch thu tiêu huỷ 01 con dao có chiều dài 88,5cm; tay cầm là ống kim loại dài 60cm, phần rộng nhất 3,9cm; lưỡi bằng kim loại dài 27,5cm, phần rộng nhất 10,3cm, hình dạng cong, một lưỡi sắc, có đầu nhọn là dao sắc, nhọn.

(Tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao giữa Cơ quan CSĐT- Công an thành phố Hà Nội và Phòng thi hành án dân sự khu vực 5 - Hà Nội).

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Đường Minh T, Nguyễn Thọ K, Nguyễn Văn Đức T, Đặng Văn K và Nguyễn Sỹ Hải N.

Án xử công khai, sơ thẩm. Các bị cáo, đại diện hợp pháp của các bị cáo và trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân TP Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân TP Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày được thông báo bản án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ có quyền kháng cáo về phần có liên quan.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKS ND khu vực 5 - Hà Nội;
- CQĐT- CA TP Hà Nội;
- THA dân sự khu vực 5 - Hà Nội;
- Trại tạm giam số 1- CATP Hà Nội;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Khắc Hải

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Viết Tuấn Nguyễn Thị Tuyết Mai

Nguyễn Khắc Hải

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Việt Tuấn Nguyễn Thị Tuyết Mai

Nguyễn Khắc Hải